

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Lê Thị Thuý Hằng

2. Ngày tháng năm sinh: 19/11/1983; Nam : Nữ : ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Thạch Châu - Thạch Hà - Hà Tĩnh

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 37 Nguyễn Duy Dương - Phường 8 - Quận 5 - TP. HCM

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 37 Nguyễn Duy Dương - Phường 8 - Quận 5 - TP. HCM

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0908 644 957; E-mail: ltt.hang@ufm.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 09/2005 đến tháng 05/2006 - Nơi công tác: Ngân hàng ANZ - Địa chỉ: 11 Công Trường Mê Linh, Quận 1, TP. HCM - Vị trí, Công việc đảm nhiệm: Tư vấn dịch vụ tài chính cá nhân.

- Từ tháng 06/2006 đến tháng 07/2014 - Nơi công tác: Ngân hàng TMCP Công thương VN – CN TP.HCM- Địa chỉ: 79A Hàm Nghi, Quận 1, TP. HCM- Vị trí, Công việc đảm nhiệm: Kinh doanh ngoại tệ và Tài trợ thương mại

- Từ tháng 07/2014 đến tháng 03/2016 - Nơi công tác: Trường Đại học Tài chính - Marketing
- Địa chỉ: 778 Nguyễn Kiệm, Quận Phú Nhuận, TP. HCM - Vị trí, Công việc đảm nhiệm: Giảng viên Hợp đồng Khoa Tài chính – Ngân hàng.

- Từ tháng 04/2016 đến tháng 07/2019 - Nơi công tác: Trường Đại học Tài chính - Marketing
- Địa chỉ: 778 Nguyễn Kiệm, Quận Phú Nhuận, TP. HCM - Vị trí, Công việc đảm nhiệm: Giảng viên Khoa Tài chính – Ngân hàng.

- Từ tháng 08/2019 đến tháng 05/2022 - Nơi công tác: Trường Đại học Tài chính - Marketing
- Địa chỉ: 778 Nguyễn Kiệm, Quận Phú Nhuận, TP. HCM - Vị trí, Công việc đảm nhiệm: Trưởng bộ môn Ngân hàng, Khoa Tài chính – Ngân hàng.

- Từ tháng 06/2022 đến nay - Nơi công tác: Trường Đại học Tài chính - Marketing - Địa chỉ: 778 Nguyễn Kiệm, Quận Phú Nhuận, TP. HCM - Vị trí, Công việc đảm nhiệm: Giảng viên chính, Trưởng bộ môn Ngân hàng, Khoa Tài chính – Ngân hàng.

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 01 tháng 06 năm 2006; số văn bằng: 0760507; ngành: Tài chính - Ngân hàng, chuyên ngành: Ngân hàng; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế TP. HCM, Nước Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 15 tháng 03 năm 2013; số văn bằng: A 052937; ngành: Kinh tế; chuyên ngành: Tài chính - Ngân hàng; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM, Nước Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 18 tháng 04 năm 2019; số văn bằng: 006464; ngành: Kinh tế; chuyên ngành: Tài chính - Ngân hàng; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Ngân hàng TP. HCM, Nước Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Tài chính - Marketing

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh tại HDGS ngành, liên ngành:

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Tài chính quốc tế (1)
- Tài chính công (2)
- Tài chính - Ngân hàng (3)

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 03 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã hoàn thành chủ nhiệm đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng: 02 cấp cơ sở; và số lượng: 01 cấp Bộ.
- Đã công bố (số lượng: 48 bài) bao gồm 37 bài báo khoa học, 3 bài viết hội thảo quốc gia và 8 bài viết hội thảo quốc tế, trong đó 7 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 01, trong đó 0 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2020, 2021; Chiến sĩ thi đua ngành 2022.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Thực hiện nghiêm nội qui, qui chế cơ quan, tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức, người lao động ngành. Có ý thức xây dựng, giữ gìn đoàn kết nội bộ trong cơ quan. Không ngừng học tập nâng cao trình độ chính trị, trình độ chuyên môn để phục vụ công tác.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 07 năm 06 tháng
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2017-2018							300/300/270
2	2018-2019							275/275/270
3	2019-2020							330/330/216
03 năm học cuối								

4	2020-2021			1			420/420/216
5	2021-2022		1	2	1		375/375/216
6	2022-2023		1	2	2		520/520/232

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Đại học Đà Nẵng số bằng: DND.6.0784.23; năm cấp: 2023

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Cử nhân Tiếng Anh

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng	Hướng nghiên cứu thứ
		NCS	HVCH	Chính	Phụ				
1	Nguyễn Thị Mỹ Anh		x	x		2020-2022	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Quyết định 1511/QĐ-ĐHTCM-ĐTSDH ngày 09/06/2022	(3)

2	Võ Văn Nhớ		x	x		2021-2023	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Quyết định 1029/QĐ-ĐHTCM-ĐTSDH ngày 17/04/2023	(3)
3	Phạm Thị Kim Chi		x	x		2021-2023	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Quyết định 1029/QĐ-ĐHTCM-ĐTSDH ngày 17/04/2023	(3)

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

Trong đó: Hướng nghiên cứu Tài chính - Ngân hàng (3): 3 học viên (STT: 1; 2; 3).

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)	Thuộc hướng nghiên cứu
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1								
...								
II	Sau khi được công nhận TS							
1	Giáo trình Phân tích hoạt động kinh doanh ngân hàng	Giáo trình	2022, NXB Tài chính, 978-604-79-3553-6	8	Chủ biên	Từ trang 205 đến trang 261; Từ trang 299 đến trang 339	Xác nhận của Trường Đại học Tài chính - Marketing theo Quyết định 1455/QĐ-ĐHTCM ngày 02/06/2022	(3)

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

Trong đó: Hướng nghiên cứu Tài chính - Ngân hàng (3): 1 giáo trình

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ	Thuộc hướng nghiên cứu
I	Trước khi được công nhận PGS/TS					
1						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS					
1	Luận cứ khoa học cải cách chính sách thuế trên thế giới - Xây dựng chính sách thuế Việt Nam 2022-2030	CN	Mã số BTC/ĐT/2020-61, Cấp Bộ	2020-2021	Ngày 31/12/2021, Xếp loại Khá	(2)
2	Hiệu ứng của tự do hoá tài chính đối với tăng trưởng kinh tế tại Việt Nam	CN	Mã số CS - 21 - 21, Cấp Trường	2021-2021	Ngày 02/12/2021, Xếp loại giỏi	(1)
3	Hiệu ứng truyền dẫn của tín dụng ngân hàng đến tăng trưởng kinh tế - Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	CN	Mã số CS-63-22, Cấp Trường	2022-2023	Ngày 23/02/2023, Xếp loại Giỏi	(3)

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

- Trong đó:

+ Hướng nghiên cứu Tài chính quốc tế (1): 1 đề tài (STT: 2)

+ Hướng nghiên cứu Tài chính công (2): 1 đề tài (STT: 1)

+ Hướng nghiên cứu Tài chính - Ngân hàng (3): 1 đề tài (STT: 3)

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố	Hướng nghiên cứu thứ
I	Trước khi được công nhận TS								
1	Vài suy nghĩ về điều hành tỷ giá tại Việt Nam		Tác giả chính	Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ ISSN 1859-2805			Số 15 - 408/2014; 28-32	08/2014	(1)
2	Quốc tế hóa nhân dân tệ và tác động của nó đến an ninh tài chính Việt Nam			Tạp chí công nghệ ngân hàng, ISSN 1859-3682			Số 129/2016; 71-81	12/2016	(1)
3	Kiểm định tác động ngưỡng của phát triển tài chính và tăng trưởng kinh tế ở các nước đang phát triển			Tạp chí Nghiên cứu Tài chính - Marketing ISSN 1859-3690			Số 41/2017; 2-11	10/2017	(2)
4	Mối quan hệ giữa tỷ giá USDCNY và tỷ giá USDVND			Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ ISSN 1859-2805			Số 1+2 (490-491)/2018; 63-67	01-02/2018	(1)
5	Kiểm định tác động của tỷ giá USD/CNY đến các yếu tố kinh tế vĩ mô Việt Nam			Tạp chí công nghệ ngân hàng, ISSN 1859-3682			Số 145/2018; 8-19	04/2018	(1)

II Sau khi được công nhận TS									
A Bài báo trong nước và quốc tế									
1.1 Hướng nghiên cứu 1: Tài chính quốc tế									
6	The Impact Of Anchor Exchange Rate Mechanism In Usd For Vietnam Macroeconomic Factors	3		Jour of Adv Research in Dynamical & Control Systems, Adv Research in Dynamical & Control Systems, ISSN 1860-949X			Vol 809/2019; 323-351	01/2019	(1)
7	Kiểm định tác động của tỷ giá USD/VND đến các yếu tố kinh tế vĩ mô Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính - Marketing ISSN 1859-3690			Số 54/2019; 39-49	12/2019	(1)
8	Foreign Direct Investment, Environmental Pollution and Economic Growth—An Insight from Non-Linear ARDL Integration Approach Link: https://www.mdpi.com/2071-1050/14/13/8146	3	Tác giả chính	Sustainability, ISI, Scopus Q2 ISSN 2071-1050			Vol 14(13), 8146	07/2022	(1)
9	The nexus of financial liberalisation and economic growth: Vietnam different? Link: https://www.inderscience	4	Tác giả chính-Tác giả liên hệ	Int. J. Economics and Business Research, ISSN 1756-9869	Scopus Q3		Vol. 25, No. 2, 2023	02/2023	(1)

	online.com/doi/abs/10.1504/IJEBR.2023.127932?journalCode=ijebr							
10	Factors Affecting the Green Economy Based on the Attraction of Foreign Direct Investment in the Context of Climate Change, Vietnam Link: https://mnje.com/sites/mnje.com/files/v19n1/031-041%20-%20Dat%20and%20Le.pdf	2	Tác giả liên hệ	International Journal of Scholarly Papers Montenegro Journal of Economics (MNJE), ISSN 1800-5845	Scopus Q2	Vol. 19, No. 1; 31-41	01/2023	(1)
1.2. Hướng nghiên cứu 2: Tài chính công								
11	An Analysis of Lasso and Ridge Methods of the Relationship between Financial Development and Economic Growth	2	Tác giả chính	Adv Research in Dynamical & Control Systems, Adv Research in Dynamical & Control Systems, ISSN 1860-949X		Vol. 12, No. 7, 2020; 139-146	07/2020	(2)
12	Phản ứng của chính sách tài khoá đối với chu kỳ kinh tế - Bằng chứng thực nghiệm của Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính - Marketing ISSN 1859-3690		Số 63/2021; 16-25	06/2021	(2)

13	Luận cứ khoa học chính sách thuế trên thế giới - Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Số 762/2021; 72-74	10/2021	(2)
14	Mối quan hệ giữa độ sâu tài chính và tăng trưởng kinh tế - Bằng chứng thực nghiệm của Việt Nam	2		Tạp chí Nghiên cứu Tài chính - Marketing ISSN 1859-3690			Số 65/2021; 24-35	10/2021	(2)
15	Chính sách thuế kỹ thuật số trên thế giới - Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Số 766/2021; 63-65	12/2021	(2)
16	Tác động bất cân xứng của tự do hóa tài chính đối với tăng trưởng kinh tế tại Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á ISSN: 2615-9104			Số 1 (2022), 05-26	01/2022	(2)
17	ARIMA Model – Vietnam's GDP Forecasting	2	Tác giả chính - Tác giả liên hệ	Adv Research in Dynamical & Control Systems, Adv Research in Dynamical & Control Systems, ISSN 1860-949X			Vol 983/2022; 145-151	01/2022	(2)
18	Debts and corporate cash holdings: Evidence from ASEAN-5	4		Investment Management and Financial Innovations,	Scopus Q2		Vol. 19, Issue 1, 2022; 186-200	01/2022	(2)

	Link: https://www.businessperspectives.org/index.php/journals/investment-management-and-financial-innovations/issue-398/debts-and-corporate-cash-holdings-evidence-from-asean-5			ISSN 1810-4967				
19	Kiểm định tác động của thuế đến tăng trưởng kinh tế các quốc gia đang phát triển	Tác giả chính	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán - ISSN: 1859-4093			Số 04 (225) - 04/2022; 2022; 83-87		(2)
20	Kiểm định tác động của thuế đến tăng trưởng kinh tế các quốc gia đang phát triển ở Đông Nam Á	Tác giả chính	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ – Kinh tế-Luật và Quản lý ISSN: 2588-1051			Số 6(2);2540-2549 05/2022		(2)
21	Chính sách thuế đối với thị trường chứng khoán trên thế giới và kinh nghiệm cho Việt Nam	Tác giả chính	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Số 8/2022 (783); 20-23 08/2022		(2)
22	Tác động của nợ công đến tăng trưởng kinh tế - Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam		Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán - ISSN: 1859-4093			Số 09 (230) - 09/2022; 15-20 09/2022		(2)
23	Sử dụng mô hình ARIMA để dự báo	Tác giả chính	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Số Kỳ 2 - Tháng 11/2022		(2)

	nguồn thu thuế của Việt Nam						11/2022 (789); 38-40		
24	Expanding new tax policies - the case for Vietnam	2	Tác giả chính	Review of Finance ISSN: 2615-8981			Vol. 6, Issue 2, 2023; 3-6	06/2023	(2)
1.3. Hướng nghiên cứu 3: Tài chính - Ngân hàng									
25	Banking Sector Depth and Economic Growth: Empirical Evidence from Vietnam	6	Tác giả chính	The Journal of Asian Finance, Economics and Business, ISSN 2288-4645			Vol 8 No 3 (2021) 0751-0761	03/2021	(3)
26	Sử dụng mô hình chuỗi thời gian kiểm định mối quan hệ giữa kinh tế tư nhân và tăng trưởng kinh tế Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán - ISSN: 1859-4093			Số 06(215)/ 2021; 47-52	06/2021	(3)
27	Factors Affecting the Choice of Banks: Do Bank's Interest Rate, Employee Image and Brand Matter?	5		The Journal of Asian Finance, Economics and Business, ISSN 2288-4645			Vol 8 No 1 (2021) 457-470	08/2021	(3)
28	Tác động của công nghệ số đến hoạt động kinh doanh ngân hàng tại các quốc gia Đông Nam Á	1	Tác giả chính	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ - Kinh tế-Luật và Quản lý ISSN: 2588-1051			Số 6(3):2922-2931	08/2022	(3)
29	Hiệu ứng truyền dẫn của tín dụng ngân hàng đến tăng trưởng kinh tế tại Việt Nam	2	Tác giả chính	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Số Kỳ 2 - Tháng 12/2022 (791); 77-80	12/2022	(3)

30	Tác động bất cân xứng của tín dụng ngân hàng đến tăng trưởng kinh tế tại Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế Và Phát Triển, ISSN 1859-0012			Số 307(2); 13-22	01/2023	(3)
31	Hiệu ứng từ lệnh đóng cửa của chính phủ do đại dịch COVID-19 đến thị trường chứng khoán Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ – Kinh tế-Luật và Quản lý ISSN: 2588-1051			Số 6(4):3722-3734	01/2023	(3)
32	Phản ứng của thị trường chứng khoán Việt Nam trong bối cảnh đại dịch COVID	2		Tạp chí Kinh tế Và Phát Triển, ISSN 1859-0012			Số 308(2); 70-80	02/2023	(3)
33	Hiệu ứng của chính sách tiền tệ đối với tín dụng ngân hàng: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ – Kinh tế-Luật và Quản lý ISSN: 2588-1051			Số 7(1):1-8; 4044-4052	04/2023	(3)
34	Tác động của nợ công đến tín dụng ngân hàng tại Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Tài chính ISSN: 2615-8973			Số Kỳ 2 - Tháng 4/2023 (799); 31-34	04/2023	(3)
35	Digital transformation of the banking industry in developing Countries Link: https://www.opencaccessojournals.com/JBReview/article/view/1503	3		International Journal of Professional Business Review, ISSN 2525-3654	Scopus Q4		Vol. 8, number 5 p. 01-24	05/2023	(3)
36	Digital Transformation Affecting	3	Tác giả liên hệ	Emerging Science Journal	Scopus Q1		Vol. 7, Special	05/2023	(3)

	Sustainable Development: A Case of Small and Medium Enterprises during the Covid-19 Pandemic Link: https://www.ijournal.org/index.php/ESJ/article/view/1896/498			(ISSN: 2610-9182)			Issue, 2023; 238-250		
37	The COVID-19 pandemic and financial stability in Vietnam: evidence from the interbank market Link: https://www.emerald.com/insight/content/doi/10.1108/IJSE-10-2022-0672/full/html	Tác giả chính		International Journal of Social Economics, ISSN 0306-8293	Scopus Q2		Đã được xuất bản online 2023	(3)	
B- Hội thảo quốc gia và Hội thảo quốc tế									
2.1. Hướng nghiên cứu 1: Tài chính quốc tế									
38	Tác Động Của Đại Dịch Covid-19 Đến Thương Mại Quốc Tế Của Việt Nam	1	Tác giả chính	Hội thảo quốc gia Thương mại Việt Nam trong bối cảnh đại dịch COVID-19: Thách thức và những xu hướng phát triển mới - ISBN: 978-604-380-047-0			Hội thảo quốc gia 70-81	2022	(1)

39	Impacts of Financial Integration Growth Economy Vietnam	Of On Of	Tác giả chính	Hội thảo quốc tế PROCEEDINGS OF THE 10TH CONFERENCE ON INTERNATIONAL ECONOMIC COOPERATION AND INTEGRATION (CIECI 2022) INTERNATIONAL ECONOMIC INTEGRATION: A JOURNEY TO THE NEW-GENERATION FTAs - ISBN: 978-604-9990-64-9			Hội thảo quốc tế 287-301	2022	(1)
----	---	----------	---------------	---	--	--	--------------------------	------	-----

2.2. Hướng nghiên cứu 2: Tài chính công

40	Asymmetric effects of government debt on supply bank credit for The private economy in vietnam		Tác giả chính	Hội thảo quốc tế PROCEEDINGS OF THE 4TH INTERNATIONAL CONFERENCE ON FINANCE AND ACCOUNTING FOR THE PROMOTION OF SUSTAINABLE DEVELOPMENT			Hội thảo quốc tế 730-741	2022	(2)
----	--	--	---------------	---	--	--	--------------------------	------	-----

				IN PRIVATE SECTOR (FASPS-4) - ISBN:978-604-79-2601-5					
2.3. Hướng nghiên cứu 3: Tài chính - Ngân hàng									
41	Banking business activities on digital platforms – developing countries case	3	Tác giả chính	Hội thảo quốc tế PROCEEDINGS THE INTERNATIONAL CONFERENCE ON BUSINESS BASED ON DIGITAL PLATFORM BDP 2021 - ISBN: 978-604-79-2936-8			Hội thảo quốc tế 320-329	2021	(3)
42	Những biến chuyển của thị trường chứng khoán việt Nam trong thời kỳ mới của đại dịch covid	1	Tác giả chính	Hội thảo quốc gia Tái định hình thị trường tài chính cho phục hồi và phát triển kinh tế - ISBN: 978-604-80-6802-8			Hội thảo quốc gia 89-104	2022	(3)
43	Effects of the covid passion on vietnam stock market In post-pandemic period	1	Tác giả chính	Hội thảo quốc tế PROCEEDINGS INTERNATIONAL CONFERENCE FOR YOUNG RESEARCHERS IN ECONOMICS AND BUSINESS (ICYREB 2022)			Hội thảo quốc tế 516-528	2022	(3)

				ECONOMIC RESILIENCE, RECOVERY, AND GROWTH - ISBN: 978-604-384-777-2				
44	Increase the market share of customers transaction On digital banking platform of some southeast asia countries	1	Tác giả chính	Hội thảo quốc tế PROCEEDINGS INTERNATIONAL CONFERENCE FOR YOUNG RESEARCHERS IN ECONOMICS AND BUSINESS (ICYREB 2022) ECONOMIC RESILIENCE, RECOVERY, AND GROWTH - ISBN: 978-604-384-777-2		Hội thảo quốc tế 621-632	2022	(3)
45	Kiểm Định Môi Quan Hệ Nhân Quả Giữa Bảo Hiểm Và Tăng Trưởng Kinh Tế: Bằng Chứng Thực Nghiệm Tại Việt Nam	1	Tác giả chính	Hội thảo quốc gia VAI TRÒ CỦA NGÀNH BẢO HIỂM ĐỐI VỚI SỰ ỔN ĐỊNH XÃ HỘI VÀ PHÁT TRIỂN NỀN KINH TẾ, ISBN: 978-604-330-249-3		Hội thảo quốc gia 177-188	2022	(3)

46	Impact of digital technology on profit rate of banks in some south ASIA countries	1	Tác giả chính	Hội thảo quốc tế PROCEEDINGS THE INTERNATIONAL CONFERENCE ON BUSINESS BASED ON DIGITAL PLATFORM BDP-2 - ISBN: 978-604-79-3353-2		Hội thảo quốc tế 478-487	2022	(3)
47	Impact of business on digital technology on profit rate Of banks in some southeast asian countries	1	Tác giả chính	Hội thảo quốc tế INTERNATIONAL CONFERENCE PROCEEDINGS DIGITAL TRANSFORMATION IN THE CONTEXT OF INDUSTRY 4.0 - ISBN: 978-604-382-368-4		Hội thảo quốc tế 594-605	2022	(3)
48	The effects of financial development and economic growth on CO2 emissions in Vietnam	1	Tác giả chính	Hội thảo quốc tế 15th NEU-KKU INTERNATIONAL CONFERENCE SOCIO-ECONOMIC AND ENVIRONMENTAL ISSUES IN DEVELOPMENT		Hội thảo quốc tế 187-198	2022	(3)

- Trong đó: 03 (STT: 08; 09; 37) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính, và 02 (STT: 10; 36) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả liên hệ sau TS.

- Trong đó:

+ Hướng nghiên cứu Tài chính quốc tế (1): có 11 bài (STT: 1; 2; 4; 5; 6; 7; 8; 9; 10; 38; 39)

+ Hướng nghiên cứu Tài chính công (2): có 16 bài (STT: 3; 11; 12; 13; 14; 15; 16; 17; 18; 19; 20; 21; 22; 23; 24; 40)

+ Hướng nghiên cứu Tài chính - Ngân hàng (3): có 21 bài (STT: 25; 26; 27; 28; 29; 30; 31; 32; 33; 34; 35; 36; 37; 41; 42; 43; 44; 45; 46; 47; 48).

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Rà soát và cập nhật chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành ngân hàng năm 2019.	Tham gia	Quyết định số 1031/QĐ-ĐHTCM ngày 28 tháng 05 năm 2019	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Quyết định số 2101/QĐ-ĐHTCM ngày 08 tháng 10 năm 2019	
2	Rà soát và cập nhật chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ	Tham gia	Quyết định số 378/QĐ-ĐHTCM ngày	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Quyết định số 2253/QĐ-ĐHTCM ngày	

	ngành tài chính ngân hàng năm 2020		24 tháng 03 năm 2020		12 tháng 11 năm 2020	
3	Rà soát và cập nhật chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành ngân hàng năm 2021	Tham gia	Quyết định số 1128/QĐ-ĐHTCM ngày 28 tháng 05 năm 2021	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Quyết định số 1639/QĐ-ĐHTCM ngày 24 tháng 9 năm 2021	
4	Rà soát và cập nhật chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ ngành tài chính ngân hàng năm 2021	Tham gia	Quyết định số 1126/QĐ-ĐHTCM ngày 28 tháng 05 năm 2021	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Quyết định số 2444/QĐ-ĐHTCM ngày 29 tháng 12 năm 2021	
5	Xây dựng chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng ngành tài chính ngân hàng năm 2022	Tổ trưởng	Quyết định số 257/QĐ-ĐHTCM ngày 11 tháng 02 năm 2022	Trường Đại học Tài chính - Marketing	Quyết định số 1739/QĐ-ĐHTCM ngày 08 tháng 07 năm 2022	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

-
- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:
 - + Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

- + Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:
- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 06 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ
(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Thị Thuý Hằng